

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2023

Số: 374/BC-EEMC

BÁO CÁO
Thường niên năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. thông tin khái quát

- Tên đầy đủ : Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần
- Tên giao dịch : Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0100101322 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/06/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 01/03/2021.
- Vốn điều lệ : 324.863.920.000 VND.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 324.863.920.000 VND.
- Trụ sở chính : Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: +84 (0) 24. 38820386; - Fax: +84 (0) 24 38833819
- Website: <http://www.eemc.com.vn>
- Mã cổ phiếu : TBD

2. Sứ mạng và tôn chỉ thực hiện

a. Tầm nhìn:

Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh định hướng phát triển trở thành Doanh nghiệp hàng đầu khu vực trong lĩnh vực sản xuất máy biến áp truyền tải siêu cao áp.



b. Sứ mệnh:

Không ngừng sáng tạo ra những thiết bị điện chất lượng cao, thân thiện với môi trường.

c. Giá trị cốt lõi:

Gìn giữ chữ tín; chuyên nghiệp trong sản xuất kinh doanh; tốc độ trong công việc; sáng tạo trong lao động sản xuất, xác định con người phù hợp là tài sản quý giá nhất của Doanh nghiệp.

3. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh - Công ty cổ phần tiền thân là Nhà máy sửa chữa Thiết bị điện Đông Anh, được thành lập ngày 26/3/1971, theo Quyết định số 88/QĐ/NCQLKT1 của Bộ Điện và Than.

Ngày 05/12/1981, Bộ Điện lực thành lập Công ty Sửa chữa và chế tạo thiết bị điện với nòng cốt là Nhà máy sửa chữa Thiết bị điện Đông Anh theo Quyết định số 056/ĐL-TCCB.

Ngày 19/06/1993, Bộ Năng lượng ra Quyết định số 352 NL/TCCB-LĐ thành lập lại Công ty Sản xuất Thiết bị điện theo Nghị định số 338/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng; Theo đó Công ty là đơn vị thành viên hạch toán kinh tế độc lập trực thuộc Bộ Năng lượng. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp Nhà nước số 108821 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp.

Ngày 04/03/1995, Bộ Năng lượng ra Quyết định số 120 NL/TCCB-LĐ chuyển Công ty Sản xuất thiết bị điện về trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam). Công ty Sản xuất thiết bị điện là đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, có tư cách pháp nhân đầy đủ.

Ngày 22/11/2004, Bộ Công nghiệp có Quyết định số 140/2004/QĐ-BCN chuyển Công ty Sản xuất thiết bị điện thành Công ty Cổ phần Chế tạo thiết bị điện.

Công ty Cổ phần Chế tạo Thiết bị điện chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/06/2005 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103008085 (nay

013
ÔNG
IG T
BỊ E
NG AN
TY CỔ P
NH - T

là số 0100101322) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu với vốn điều lệ ban đầu là 50.000.000.000 đồng.

Ngày 09/10/2007, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 190/UBCK-GCN để thực hiện phát hành và chào bán cổ phiếu. Kết thúc đợt phát hành và chào bán, Công ty đã tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần 03 để tăng vốn điều lệ lên 66.000.000.000 đồng.

Ngày 10/05/2011, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận công nhận là Công ty đại chúng.

Ngày 24/01/2013, Công ty tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần thứ 08 để chính thức đổi tên Công ty Chế tạo Thiết bị Điện Đông Anh thành Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh - Công ty cổ phần.

Ngày 17/10/2013, Tổng Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 55/GCN-UBCK. Kết thúc đợt chào bán, Tổng Công ty đã tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần thứ 09 vào ngày 14/02/2014 để tăng vốn điều lệ lên 94.837.150.000 đồng.

Ngày 10/03/2014, Tổng Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng 15% cho cổ đông hiện hữu theo Công văn chấp thuận số 3325/UBCK-QLPH ngày 02/06/2014 và 3745/UBCK-QLPH ngày 27/06/2014 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tổng Công ty tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần 10 ngày 07/08/2014 để tăng vốn điều lệ lên 108.957.060.000 đồng.

Ngày 02/10/2014, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận Đăng ký chứng khoán số 71/2014/GCNCP-VSD cho cổ phiếu TBD của Tổng Công ty với số lượng cổ phiếu đăng ký: 10.895.706 cổ phiếu.

Ngày 06/10/2014, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp Quyết định số 548/QĐ-SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu TBD của Tổng Công ty tại Sàn UPCoM – HNX, sau đó ngày 08/10/2014 có Thông báo số 831/TB-SGDHN thông báo ngày giao dịch chính thức đầu tiên cổ phiếu TBD của Tổng

Công ty trên sàn UPCoM – HNX, với số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 10.895.706 cổ phiếu.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Tổng Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng 45% cho cổ đông hiện hữu theo Công văn chấp thuận số 2706/UBCK-QLCB ngày 20/5/2016 và 4039/UBCK-QLCB ngày 30/06/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tổng Công ty tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần 13 ngày 13/02/2017 với vốn điều lệ là 157.677.670.000 đồng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Tổng Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu thưởng 79,56% cho cổ đông hiện hữu theo Công văn chấp thuận số 5822/UBCK-QLCB ngày 25/8/2017 và 6617/UBCK-QLCB ngày 05/10/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Tổng Công ty tiến hành thay đổi Giấy Chứng nhận ĐKDN lần 14 ngày 01/11/2017 với vốn điều lệ là 282.580.490.000 đồng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Tổng Công ty thực hiện việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu 15% cho cổ đông hiện hữu theo Công văn chấp thuận số 5101/UBCK-QLCB ngày 20/8/2020 và 5920/UBCK-QLCB ngày 02/10/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thay đổi Giấy chứng nhận ĐKDN lần thứ 15 ngày 01/3/2021 với vốn điều lệ 324.863.920.000 đồng.

Với kinh nghiệm trên hàng chục năm sản xuất, kinh doanh, sản phẩm của Tổng Công ty đã và đang có mặt trên hệ thống điện ở hầu hết các vùng miền của cả nước.

Thương hiệu EEMC của Tổng Công ty đã được Tổ chức Trade Leader's Club (có trụ sở tại Tây Ban Nha) với trên 7.000 doanh nghiệp từ 95 Quốc gia, bình chọn trao giải “Thương hiệu tốt nhất - Giải thưởng Thiên niên kỷ mới” (năm 2004).

Tổng Công ty được Nhà nước trao Huân chương lao động hạng Nhất (năm 2008), Huân chương lao động hạng Nhì (năm 1984), Huân chương lao động Ba (năm 1991), Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 2014).

Với các nỗ lực và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, Tổng Công ty đã được Chủ tịch Nước tặng Danh hiệu **ANH HÙNG LAO ĐỘNG** tại Quyết định số 2186/QĐ/CTN ngày 23/11/2011; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 440/QĐ-TTG ngày 25/3/2021 và Cờ thi đua của Chính phủ tại Quyết định số 443/QĐ-TTg ngày 25/3/2021.

4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Tổng Công ty hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực: Sản xuất máy biến áp truyền tải, máy biến áp trung gian, máy biến áp phân phối và thiết bị điện khác; Sửa chữa thiết bị điện; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại; Gia công cơ khí; Sửa chữa máy móc, thiết bị; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.

Địa bàn kinh doanh của Tổng Công ty bao gồm các tỉnh, thành trên toàn quốc, bao gồm các khách hàng chủ yếu sau:

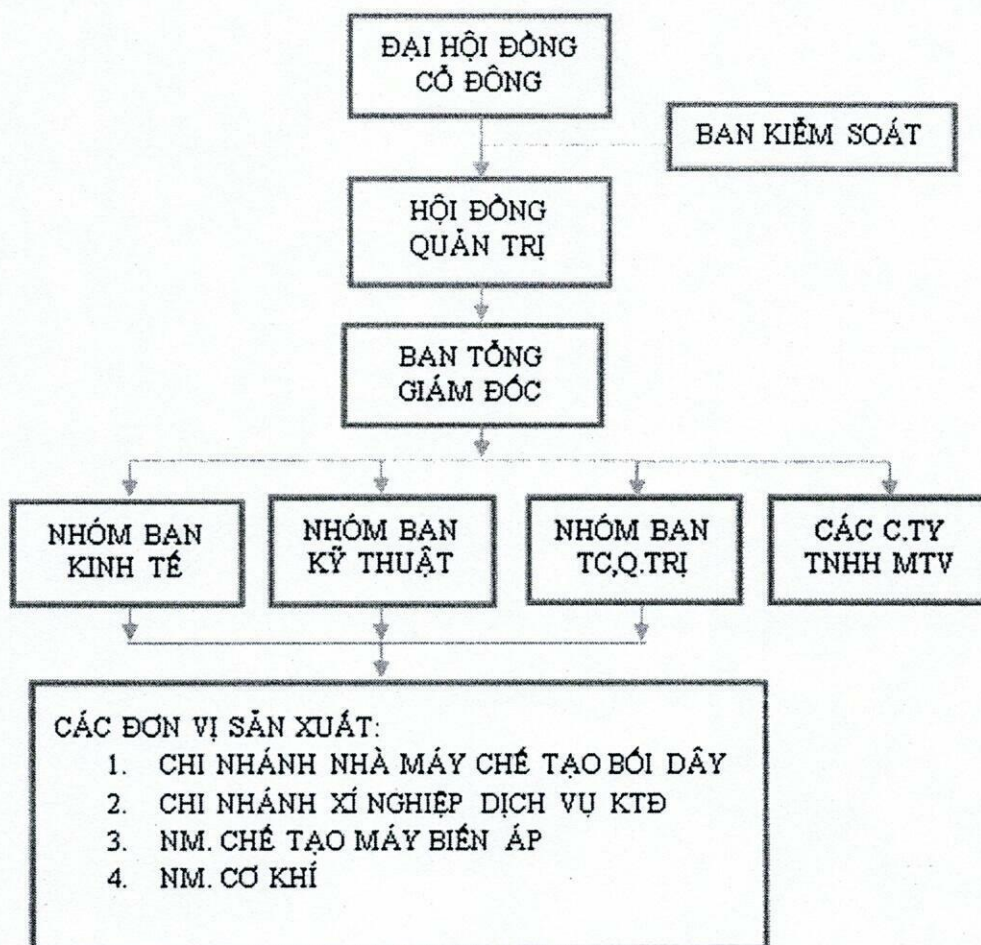
- Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia.
- Các Công ty truyền tải điện 1, 2, 3.
- Các Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam.
- Các Tổng Công ty Điện lực Tp. Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh.
- Các Công ty Điện lực các tỉnh, thành khác và các đại lý bán hàng của Tổng Công ty.

5. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị:

Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Tổng giám đốc điều hành.

b. Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý:



- Mô hình tổ chức của Tổng công ty tuân thủ theo:

- + Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- + Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- + Điều lệ của Tổng công ty đã được thông qua theo Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

c. Các công ty con, công ty liên kết:

*** Công ty TNHH MTV Thiết bị lưới điện - EEMC**

Mã số Doanh nghiệp: 0102116081; Đăng ký lần đầu ngày 08/11/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 12/05/2016.

Địa chỉ: Số 39/2, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: (84).422180949; Fax: (84).438821408.

Vốn điều lệ: 8.420.648.380 đồng.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất dây điện, vật tư, vật liệu kỹ thuật điện phục vụ công nghiệp điện và gia dụng; kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu các loại vật tư thiết bị hàng hóa công nghiệp và dân dụng; đào đắp đất đá, san lấp mặt bằng, cho thuê nhà xưởng, kho bãi.

Tỷ lệ nắm giữ của Tổng Công ty là: 100%

*** Công ty TNHH MTV Thiết kế và Chế tạo thiết bị điện - EEMC**

Mã số Doanh nghiệp: 0106601787; Đăng ký lần đầu ngày 10/11/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 31/01/2018.

Địa chỉ: Tổ 3, đường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội.

Điện thoại: (84.4).3854902; Fax: (84.4).3854360

Vốn điều lệ: 7.811.853.518 đồng

Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn thiết kế các sản phẩm công nghiệp, sản xuất thiết bị điện cao áp từ 6 - 110kV, xây lắp đường dây và trạm điện đến 35kV; sửa chữa trung đại tu, cải tạo các loại thiết bị điện đến 35kV, các thiết bị cơ nhiệt, cơ, thủy lực đến 250 ata...

Tỷ lệ nắm giữ của Tổng Công ty là: 100%.

*** Chi nhánh Nhà máy Chế tạo Bồi dây**

Mã số Chi nhánh: 0100101322-006; Đăng ký lần đầu ngày 26/3/2013.

Địa chỉ: Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội

Hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty.

Hình thức hoạt động: Hoạt động theo ủy quyền của Tổng Công ty.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất bồi dây cho các loại máy biến áp.

*** Chi nhánh Xi nghiệp Dịch vụ Kỹ thuật điện**

Mã số Chi nhánh: 0100101322-008; Đăng ký lần đầu ngày 26/3/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 17/6/2015.

Địa chỉ: Số 186, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội

Hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty.

Hình thức hoạt động: Hoạt động theo ủy quyền của Tổng Công ty.

Ngành nghề kinh doanh: Sửa chữa các loại thiết bị điện; Lắp đặt máy móc thiết bị công nghiệp; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sửa chữa máy móc thiết bị; Tái chế phế liệu; Hoạt động kiến trúc tư vấn kỹ thuật liên quan.

6. Định hướng phát triển

a. Các mục tiêu chủ yếu:

- Phát triển trở thành Doanh nghiệp hàng đầu khu vực trong lĩnh vực sản xuất Máy biến áp truyền tải siêu cao áp.

- Luôn tiên phong trong việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực sản xuất Máy biến áp.

- Với phương châm kinh doanh: “Chất lượng, giá cả, thời gian”, khách hàng của EEMC luôn nhận được các sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cao, giá cả hợp lý, thời gian giao hàng nhanh nhất và dịch vụ bảo hành tốt nhất. EEMC đã và đang liên tục thực hiện mọi nỗ lực của mình để tiếp tục cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất mang lại sự hài lòng cho mọi Khách hàng.

- Xây dựng văn hóa và giá trị doanh nghiệp, môi trường làm việc tin tưởng và tôn trọng nhau; chế độ chính sách lương thưởng, phúc lợi, cơ hội phát triển; chất lượng công việc và cuộc sống.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Phát triển EEMC trở thành doanh nghiệp cơ khí điện hàng đầu khu vực.

- Đi đầu trong nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới.
- Xuất khẩu sản phẩm sang một số nước trong khu vực.
- Xây dựng văn hóa EEMC với thương hiệu EEMC phát triển bền vững.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

Tiếp tục thực hiện và duy trì Tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 1400:2015 và ISO 45000.

7. Các rủi ro

Các nhân tố rủi ro được đánh giá như sau:

a. Rủi ro về kinh tế và tăng trưởng kinh tế:

Sự biến động của lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ, ảnh hưởng của dịch bệnh... có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Tổng công ty.

Là một doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực chế tạo các loại máy biến áp và thiết bị điện trung thế khác,... xây lắp các công trình điện (nguyên vật liệu chủ yếu phải nhập khẩu) nên môi trường kinh tế vĩ mô có những ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ tới quá trình phát triển của Tổng công ty.

Để hạn chế ảnh hưởng của các rủi ro từ tác động của môi trường kinh tế vĩ mô, Tổng công ty đã tiến hành dự báo tình hình phát triển kinh tế để lập kế hoạch kinh doanh với các kịch bản tăng trưởng trong tương lai. Bên cạnh đó, Tổng công ty còn thực hiện tiết kiệm chi phí một cách triệt để nhằm gia tăng biên lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các lĩnh vực kinh doanh khác.

b. Rủi ro lạm phát:

Khi lạm phát tăng, Ngân hàng Nhà nước áp dụng chính sách tiền tệ để kiềm chế lạm phát, các ngân hàng tăng lãi suất, hạn chế cho vay làm ảnh hưởng đến việc thu xếp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của EEMC.

c. Rủi ro lãi suất:

Do vốn điều lệ thấp, hằng năm EEMC phải huy động trên 1000 tỷ đồng từ các ngân hàng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, mọi biến động tăng lãi suất đều ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của EEMC.

d. Rủi ro về nguồn nguyên liệu:

Các vật liệu chính cho sản xuất của EEMC như Thép Silic, dầu cách điện, vật liệu cách điện... đều phải nhập khẩu do trong nước chưa sản xuất được. Vì vậy, các bất ổn của nền kinh tế thế giới, đặc biệt ở các nước sản xuất các nguyên vật liệu nêu trên đều có khả năng làm tăng giá bán, giảm nguồn cung hoặc tăng thời gian giao hàng.

Để giảm thiểu các rủi ro nêu trên, EEMC phải tìm kiếm thêm các nhà cung cấp mới ở các thị trường khác nhau, đàm phán các hợp đồng khung để giữ giá và đảm bảo đủ lượng vật tư phục vụ sản xuất.

đ. Rủi ro về tỷ giá:

Đa số các vật tư cho sản xuất của EEMC được nhập khẩu từ các nước G7, Trung Quốc, Nhật Bản... đồng tiền thanh toán chủ yếu là USD và EUR. Do vậy mọi sự biến động tăng của tỷ giá đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

e. Rủi ro về thị trường:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được xây dựng dựa vào công tác dự báo nhu cầu thị trường trong tương lai. Do đó, nếu có yếu tố khách quan hoặc bất khả kháng nào làm thay đổi nhu cầu thị trường sẽ ảnh hưởng ngay đến kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

g. Rủi ro khác:

Ngoài các rủi ro kể trên, Tổng công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn... gây thiệt hại về tài sản, con người và ảnh hưởng hoạt

động chung của Tổng công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Tổng công ty đã mua bảo hiểm rủi ro cho các tài sản, hàng hóa và bảo hiểm con người.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH 2022/KH 2022	Tỷ lệ TH 2022/TH 2021
Doanh thu	2.123.286	2.150.000	1681.806	78,22%	79,21%
Lợi nhuận trước thuế	160.891	1 20.000	52.650	43,87%	32,72%
Cổ tức (%)	30	20			

Năm 2022, do Quy hoạch điện VIII chưa được phê duyệt, EVN và các doanh nghiệp năng lượng khác cắt giảm đầu tư nên thị trường thiết bị điện suy giảm mạnh ảnh hưởng đến doanh thu của EEMC. Đặc biệt, do ảnh hưởng của xung đột Nga-Ukraina và chính sách Zero Covid của Trung Quốc nên giá các nguyên vật liệu chính tăng mạnh, lãi suất ngân hàng, tỷ giá USD/VND tăng làm cho lợi nhuận hoạt động kinh doanh của EEMC giảm mạnh.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ % sở hữu CP
1	Ông Nguyễn Vũ Cường	Tổng giám đốc, bổ nhiệm lại ngày 07/2/2022	0,066
2	Ông Lê Văn Điềm	Phó Tổng giám đốc	0,003
3	Ông Nguyễn Quang Huy	Phó Tổng giám đốc	0
4	Ông Cao Xuân Khoa	Phó Tổng giám đốc, bổ nhiệm ngày 02/12/2022	0,01

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ % sở hữu CP
5	Ông Nguyễn Hải Quân	Phó Tổng giám đốc, bổ nhiệm ngày 02/12/2022	0,003
6	Bà Phan Thị Thu Hà	Phụ trách kế toán, miễn nhiệm ngày 02/11/2022	0
7	Bà Đỗ Thị Thu Hương	KTT, bổ nhiệm ngày 02/11/2022	0

(Thông tin tỷ lệ sở hữu cổ phần theo danh sách chốt ngày 08/11/2022 của VSD)

b. Những thay đổi trong ban điều hành:

- Ngày 26/01/2022, HĐQT thống nhất bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Vũ Cường giữ chức vụ Tổng giám đốc.

- Ngày 02/11/2022, HĐQT thống nhất miễn nhiệm Bà Phan Thị Thu Hà thôi giữ chức vụ Phụ trách kế toán.

- Ngày 02/11/2022, HĐQT thống nhất bổ nhiệm Bà Đỗ Thị Thu Hương giữ chức vụ Kế toán trưởng.

- Ngày 02/12/2022, HĐQT thống nhất bổ nhiệm Ông Cao Xuân Khoa và Ông Nguyễn Hải Quân giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tổng số cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2022 là 454 người.

- Phân loại theo giới tính:

+ Nam: 357 người

+ Nữ: 97 người

- Phân loại theo trình độ chuyên môn:

+ Trên Đại học: 07 người

+ Đại học: 139 người

+ Dưới đại học: 308 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

- Hệ thống thử nghiệm xung sét;
- Máy quấn dây bó cao áp;
- Công trực 200 tấn.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Tổng công ty có 02 công ty con, gồm:

(1) Công ty TNHH MTV Thiết bị lưới điện - EEMC

Vốn điều lệ: 8.420.648.380 đồng; Tổng Công ty là Chủ sở hữu 100% vốn.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất dây điện, vật tư, vật liệu kỹ thuật điện phục vụ công nghiệp điện và gia dụng; kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu các loại vật tư thiết bị hàng hóa công nghiệp và dân dụng; đào đắp đất đá, san lấp mặt bằng, cho thuê nhà xưởng, kho bãi.

Tình hình tài chính: Công ty đã ổn định sản xuất, việc làm CBCNV được đảm bảo, có lợi nhuận. Vốn của Chủ sở hữu được bảo toàn.

(2) Công ty TNHH MTV Thiết kế và Chế tạo thiết bị điện - EEMC

Vốn điều lệ: 7.811.853.518 đồng; Tổng Công ty là Chủ sở hữu 100% vốn.

Ngành nghề kinh doanh: Tư vấn thiết kế các sản phẩm công nghiệp, sản xuất thiết bị điện cao áp từ 6 - 110kV, xây lắp đường dây và trạm điện đến 35kV; sửa chữa trung đại tu, cải tạo các loại thiết bị điện đến 35kV, các thiết bị cơ nhiệt, cơ, thủy lực đến 250 ata...

Tình hình tài chính: Công ty đã ổn định sản xuất, việc làm CBCNV được đảm bảo, có lợi nhuận; Vốn của Chủ sở hữu được bảo toàn.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.595.344	1.441.945	-9,62%
Doanh thu thuần	2.116.604	1.677.043	-20,77%
Lợi nhuận từ HĐKD	127.779	52.021	-59,29%
Lợi nhuận khác	3.210	628	-80,43%
Lợi nhuận trước thuế	130.989	52.650	-59,81%
Lợi nhuận sau thuế	105.437	41.721	-60,43%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%		

b. Các chỉ tiêu khác

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,45	1,43	
+ Hệ số thanh toán nhanh ((Tài sản ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	0,82	0,73	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,59	0,59	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,45	1,47	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	3,66	2,56	
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	0,93	1,10	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,05	0,02	

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,16	0,07	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,03	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 32.486.392 CP
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Loại cổ phần đang lưu hành : Phổ thông
- Cổ phiếu quỹ : 68.000 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : Không

b. Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 08/11/2022 do VSD cung cấp:

Loại hình sở hữu	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %
- Cổ đông nhà nước	15.101.376	46,49
- Cổ đông trong nước	30.980.417	95,36
- Cổ đông nước ngoài	1.505.975	4,64
- Cổ đông tổ chức	31.285.896	96,30
- Cổ đông cá nhân	1.200.496	3,70
- Cổ đông lớn	23.189.513	71,38
- Cổ phiếu quỹ	68.000	0,21

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thời điểm phát hành	Phương thức phát hành	Đối tượng (*)	Vốn điều lệ trước phát hành (đồng)	Vốn huy động từ đợt phát hành (đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (đồng)
2007	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	(1); (2)	50.000.000.000	16.000.000.000	66.000.000.000
2013	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	(1); (3)	66.000.000.000	28.837.150.000	94.837.150.000
2014	Phát hành cổ phiếu thưởng	(1)	94.837.150.000	14.119.910.000	108.957.060.000
2016	Phát hành cổ phiếu thưởng	(1)	108.957.060.000	48.720.610.000	157.677.670.000
2017	Phát hành cổ phiếu thưởng	(1)	157.677.670.000	124.902.820.000	282.580.490.000
2020	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	(1)	282.580.490.000	42.283.430.000	324.863.920.000

Ghi chú: (*) Đối tượng: (1) Cổ đông hiện hữu
(2) Đối tác chiến lược
(3) Cán bộ công nhân viên

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Bao gồm gỗ, giấy, tổng giá trị không lớn (chiếm khoảng 0,5% giá thành sản phẩm).

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 270.000 kwh/tháng.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.4. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 5.380m³/tháng (Công ty có phân nước sạch số 2 Hà nội và khai thác nước ngầm).

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động bình quân: 570 người.

- Thu nhập bình quân: 11,8 trđ/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chính sách tiền lương, thưởng: Tổng công ty thực hiện đầy đủ các chế độ theo đúng quy định của pháp luật, chính sách áp dụng thỏa đáng dựa trên đóng góp và mức độ hoàn thành công việc của người lao động. Quy chế trả lương và thu nhập đảm bảo sự công bằng, tạo động lực và khuyến khích người lao động nâng cao trách nhiệm, đoàn kết, gắn bó lâu dài với Tổng công ty.

- Tổng công ty thực hiện công tác phúc lợi cho người lao động, duy trì quan tâm đến điều kiện lao động trong Tổng công ty: đóng bảo hiểm đầy đủ, mua bảo hiểm thân thể cho NLD, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, tổ chức khám bệnh định kỳ cho NLD và NLD làm nghề độc hại/đặc biệt độc hại, chi tiền thăm quan nghỉ mát cho NLD đi tái tạo sức lao động, bồi dưỡng nắng nóng,...

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Đào tạo định kỳ an toàn lao động theo quy định; Đào tạo cấp chứng chỉ an toàn thiết bị nâng;

- Đào tạo cho tất cả cán bộ cấp trung từ phó đơn vị trở lên;

- Đào tạo nội bộ cho công nhân kỹ thuật về quy trình, quy định, ISO, thi nâng bậc.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn duy trì, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương, thực hiện các nghĩa vụ và công tác xã hội đầy đủ.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc

1. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022, do Quy hoạch điện VIII chưa được phê duyệt, EVN và các doanh nghiệp năng lượng khác cắt giảm đầu tư nên thị trường thiết bị điện suy giảm mạnh. Đặc biệt, do ảnh hưởng của xung đột Nga-Ukraina và chính sách Zero Covid của Trung Quốc nên giá các nguyên vật liệu chính tăng mạnh, lãi suất ngân hàng, tỷ giá USD/VND tăng, các ngân hàng thắt chặt cho vay những tháng cuối năm gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh của EEMC.

Mặc dù tập thể lãnh đạo và CBCNV của Tổng công ty đã hết sức cố gắng để thực hiện kế hoạch được ĐHCĐ giao nhưng kết quả thực hiện vẫn ở mức thấp, doanh thu và lợi nhuận giảm mạnh.

a. Về công tác kinh doanh:

- Đổi mới phương pháp giới thiệu sản phẩm, sử dụng công nghệ quét mã Code QR để chống hàng giả, hàng nhái; Tăng cường quảng bá sản phẩm, hợp tác với các đối tác uy tín để tìm kiếm thêm đơn hàng ở các lĩnh vực công nghiệp, xây dựng...

- Tiếp tục duy trì có hiệu quả việc rà soát doanh thu, kế hoạch thu nợ hàng tháng để đảm bảo dòng tiền cho sản xuất kinh doanh. Trong năm đã thu hồi được một số khoản nợ khó đòi, giúp bổ sung dòng tiền cho hoạt động kinh doanh.

b. Công tác thiết kế, công nghệ, quản lý chất lượng:

- Đã liên tục đổi mới công tác thiết kế, giảm tiêu hao và tiết kiệm vật tư để góp phần giảm giá thành, nâng cao sức cạnh tranh cho sản phẩm.

- Đã triển khai xong công tác thiết kế MBA 500kV-900MVA thuộc đề tài cấp nhà nước. Hiện nay, tư vấn nước ngoài đã thẩm định xong thiết kế, sẵn sàng đưa vào sản xuất.

- Đã rà soát và sửa đổi một số quy trình công nghệ, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Đưa vào sử dụng các thiết bị công nghệ mới góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

c. Công tác tổ chức sản xuất:

- Tìm nguồn cung ứng vật tư thay thế với giá hợp lý, sử dụng tối đa vật tư tồn kho cho sản xuất.

- Các đơn vị đã chủ động hơn trong bố trí nhân lực, tổ chức sản xuất tại các vị trí chưa hợp lý để cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Tổ chức sản xuất đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ.

d. Công tác tài chính, kế toán

- Hàng tháng, quý đã kịp thời thống kê số liệu, phân tích và báo cáo lãnh đạo Tổng Công ty để quyết định phương án sản xuất kinh doanh hợp lý;

- Đàm phán với các ngân hàng để, đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện zoom tín dụng bị giới hạn.

- Sửa đổi và ban hành quy chế tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, các quy định khác để tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.

đ. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Trong năm, Tổng Công ty và các công ty thành viên tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp lại, giảm đầu mỗi một số đơn vị theo hướng tinh gọn, giúp cho quá trình tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả hơn. Sau khi sắp xếp, bộ máy tổ chức của EEMC bao gồm 6 Ban chuyên môn, 3 xưởng sản xuất và 2 Công ty TNHH một thành viên, giảm 5 đơn vị gồm 2 ban và 3 Xưởng sản xuất;

- Xây dựng và ban hành bộ định mức nhân công phù hợp với quy trình và thiết bị công nghệ hiện nay. Đồng thời định biên lại lao động giúp tăng năng suất, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm;

- Thực hiện đầy đủ chế độ nâng lương, nâng bậc và các chế độ chính sách cho người lao động.

- Thực hiện tuyển dụng cán bộ quản lý từ nguồn bên ngoài để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Tổng Công ty.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản: Tổng giá trị tài sản của Tổng công ty tại ngày 31/12/2022 là: 1.442 tỷ đồng.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng giảm (%)
1. Tài sản ngắn hạn	1.213.251	1.347.258	-9,95
2. Tài sản dài hạn	228.694	248.086	-7,82
3. Tổng tài sản	1.441.945	1.595.344	-9,62

b. Tình hình nợ phải trả: Nợ phải trả của Tổng công ty tại ngày 31/12/2022 là: 857,6 tỷ đồng.

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng giảm (%)
1. Nợ ngắn hạn	848.172	931.867	-8,98
2. Nợ dài hạn	9.452	12.897	-26,71
3. Tổng nợ phải trả	857.624	944.763	-9,22

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Tổng công ty tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức và lao động theo hướng thu gọn đầu mối để hoạt động hiệu quả, sản xuất đồng bộ; Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý nội bộ, ban hành Bộ định mức nhân công phù hợp với quy trình và thiết bị công nghệ hiện nay giúp tăng năng suất, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

a. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023:

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1. Tổng doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.720
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	50.2
3. Thu nhập bình quân	Trđ/người/tháng	12
4. Chi trả cổ tức	%	15

b. Giải pháp thực hiện:

Bước sang năm 2023 tình hình chính trị thế giới vẫn diễn biến phức tạp; xung đột quân sự giữa Nga và Ucraina chưa có dấu hiệu chấm dứt. Nhận diện các khó khăn về thị trường, giá vật tư, nguồn cung ứng... EEMC cần triển khai đồng bộ một số nhóm giải pháp sau:

- Nhóm giải pháp về thiết kế, công nghệ:

+ Với mục tiêu duy trì và ổn định sản phẩm chất lượng cao để khẳng định uy tín và đảm bảo thị phần, tiếp tục nghiên cứu, cải tiến thiết kế sản phẩm theo hướng tối ưu hóa, sử dụng vật tư hợp lý, vừa đáp ứng thông số kỹ thuật yêu cầu, vừa giảm tiêu hao vật tư mà vẫn đảm bảo chất lượng tốt.

+ Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án đã được phê duyệt, đầu tư bổ sung thiết bị công nghệ, thiết bị thí nghiệm, kiểm soát chặt chẽ quy trình công nghệ để đảm bảo chất lượng và không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng.

+ Hợp tác quốc tế để phát triển một số sản phẩm mới.

- Nhóm giải pháp quản trị sản xuất:

+ Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức sản xuất tại Tổng Công ty và 2 công ty thành viên để phù hợp với mô hình quản trị và tăng hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

+ Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và ban hành các quy chế, quy định nội bộ để các đơn vị và cá nhân chủ động và tăng hiệu quả công việc.

+ Nâng cao năng lực quản trị, đào tạo, tuyển dụng nhân sự để có nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của doanh nghiệp.

+ Đẩy nhanh tiến độ thực hiện chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp. Áp dụng ERP trong quản trị để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Nhóm giải pháp về tiếp thị, bán hàng:

+ Chủ động tăng cường giới thiệu sản phẩm, hợp tác với các đối tác uy tín để tìm kiếm đơn hàng, mở rộng hệ thống phân phối sản phẩm của EEMC;

+ Nghiên cứu thị trường để có thể xuất khẩu sản phẩm sang khu vực Đông Nam Á;

+ Sử dụng triệt để ưu thế công nghệ để chống hàng giả, hàng nhái;

- Nhóm giải pháp về tài chính, quản trị dòng tiền

+ Tìm kiếm nguồn vốn mới, đàm phán với các ngân hàng để vay vốn với lãi suất hợp lý nhất; áp dụng các dịch vụ thanh toán mới, linh hoạt; đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Tích cực thu hồi công nợ theo tiến độ hợp đồng, quyết liệt thu hồi công nợ khó đòi.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty

Năm 2022, Tổng công ty đã thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng.

Trong năm Tổng công ty đã có các hoạt động vì môi trường, tham gia các hoạt động xã hội và công tác từ thiện. Tổng công ty luôn quan tâm và thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu sự tác động có hại đến môi trường trong quá trình sản xuất kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty

Đối mặt với nhiều khó khăn trong năm 2022, tập thể lãnh đạo và toàn thể CBCNV của Tổng công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao và đạt được kết quả như sau: Tổng doanh thu là 1.681,8 tỷ đồng đạt 79,21% so với thực hiện năm 2021 (2.123,3 tỷ), đạt 78,2% so với kế hoạch 2022 (2.150 tỷ); Tổng lợi nhuận trước thuế là 52,7 tỷ đạt 32,72% so với thực hiện năm 2021 (160,8 tỷ), đạt 43,87% so với kế hoạch 2022 (120 tỷ).

Trong năm, EEMC đã thực hiện tái cơ cấu mạnh mẽ, thực hành tiết kiệm các chi phí sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị, là cơ sở để phát triển trong tương lai.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hội đồng Quản trị EEMC đánh giá cao sự nỗ lực và sự đóng góp lớn của Ban Tổng giám đốc cũng như của các cán bộ quản lý các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của EEMC năm 2022. Ban điều hành đã kiên trì bám sát nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao; đề ra biện pháp chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt; triển khai tổ chức sản xuất hợp lý, kinh doanh có lãi, bảo toàn được vốn, người lao động có thu nhập ổn định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với cơ quan nhà nước.

Với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt, đầy đủ kịp thời trong công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc đã giúp EEMC vượt qua khó khăn, góp phần gia tăng sự ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa EEMC phát triển bền vững.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2023, được đánh giá là 1 năm rất khó khăn đối với Tổng công ty do tiếp tục bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế thế giới, áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Hội đồng quản trị Tổng công ty đã đặt kế hoạch năm 2023 với doanh thu 1.720 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế 50,2 tỷ đồng, cổ tức 15%.

Để đạt được mục tiêu kế hoạch trên, Hội đồng quản trị đặt ra một số giải pháp chung như sau:

- Sắt sao chỉ đạo, giám sát và luôn hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt được kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao cho năm 2023;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và dự báo rủi ro trong quản trị toàn diện doanh nghiệp;

- Đầu tư trang thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực sản xuất, tạo ra sản phẩm chất lượng cao, đi đầu trong đổi mới sáng tạo;

- Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
1	Nguyễn Trọng Tiếu	CT. HĐQT	0%	Phó CTHĐQT GEX; UV HĐQT Gelex Electric
2	Nguyễn Vũ Cường	TV. HĐQT	0,066%	
3	Lê Văn Điềm	TV. HĐQT	0,003%	
4	Nguyễn Khắc Cường	TV. HĐQT	0,0004%	
5	Nguyễn Việt Anh	TV. HĐQT	0%	CTHĐQT Công ty CP Xuân Hòa Việt Nam (XHC)

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

- Trong năm Hội đồng quản trị đã chủ trì, tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 14/6/2022.

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

S TT	Số Nghị quyết/Q. định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	05/NQ- HĐQT	18/01/2022	Về việc thống nhất thông qua chủ trương giới thiệu để bổ nhiệm lại CBQL	100%
2	15/QĐ- HĐQT	26/01/2022	Bổ nhiệm lại Tổng giám đốc	100%
3	48/NQ- HĐQT	29/3/2022	Về việc Công tác nhân sự	100%
4	49/NQ- HĐQT	30/3/2022	Thông qua việc tổ chức phiên họp ĐHĐCĐTN năm 2022	100%
5	68/NQ- EEMC	26/4/2022	Về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý	100%
6	89/NQ- HĐQT	26/4/2022	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2022	100%
7	102/NQ- HĐQT	31/5/2022	thông qua nội dung tổ chức ĐHĐCĐTN năm 2022	100%
8	117/NQ- HĐQT	23/6/2022	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	100%
9	118/QĐ- HĐQT	23/6/2022	Về việc ban hành Điều lệ Tổng công ty	100%

S TT	Số Nghị quyết/Q. định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	119/QĐ- HĐQT	23/6/2022	Về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty	100%
11	120/QĐ- HĐQT	23/6/2022	Về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của TCT	100%
12	338/QĐ- EEMC	08/9/2022	V/v ban hành Bộ định mức lao động	100%
13	373/QĐ- EEMC	29/9/2022	V/v ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ	100%
14	403/NQ- HĐQT	26/10/2022	Thông qua việc chốt Danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền	100%
15	411/NQ- ĐQT	02/11/2022	Thông qua phương án bổ nhiệm KTT và miễn nhiệm Người phụ trách kế toán	100%
16	430/NQ- HĐQT	14/11/2022	Phê duyệt chi trả cổ tức 2021 bằng tiền	100%
17	437/NQ- HĐQT	22/11/2022	Thông qua phương án bổ nhiệm 02 PTGD	100%
18	468/NQ- HĐQT	27/12/2022	Thông qua Phương án nhân sự (Người đại diện vốn, Chủ tịch công ty con)	100%

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Hiếu	TB KS	27/4/2021/ 14/6/2022	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Hoàng Đông	TB KS	14/6/2022	Thạc sỹ QTKD
3	Nguyễn Thị Huyền Nga	TV BKS	26/5/2018	Cử nhân kinh tế
4	Đinh Hà Linh	TV BKS	27/4/2021	Cử nhân kế toán

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, ban hành và thực hiện Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021. Cụ thể:

- Giám sát việc thực thi nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Tổng công ty trong năm 2022.

- Thẩm định tính hợp pháp, trung thực và đầy đủ báo cáo tài chính quý, bán niên soát xét...

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đưa ra các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Giám sát việc thực thi pháp luật của Tổng công ty;

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Hiếu	0			Miễn nhiệm từ 14/6/2022

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2	Ông Nguyễn Hoàng Đông	3	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Huyền Nga	3	100%	100%	
4	Đinh Hà Linh	3	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đ)
Ông Nguyễn Trọng Tiểu	Chủ tịch HĐQT	161.040.000
Ông Nguyễn Vũ Cường	Thành viên HĐQT, TGD	725.146.342
Ông Lê Văn Diễm	Thành viên HĐQT, PTGD	689.961.927
Ông Nguyễn Khắc Cường	Thành viên HĐQT	706.626.232
Ông Nguyễn Việt Anh	Thành viên HĐQT	665.525.105
Ông Nguyễn Hoàng Đông	Trưởng ban kiểm soát	56.160.000
Bà Nguyễn Thị Hiếu	Cựu TB kiểm soát	325.904.763
Bà Nguyễn Thị Huyền Nga	Thành viên BKS	90.400.000
Bà Đinh Thị Hà Linh	Thành viên BKS	90.400.000

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2022, Tổng công ty tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng cũng như công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán

Ý kiến của Kiểm toán viên: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31/12//2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Tổng công ty đã công bố Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán trên hệ thống SSC IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và website của Tổng công ty theo đường dẫn <http://www.eemc.com.vn> ./.

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC *Amz*



Nguyễn Vũ Cường